

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 176/TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế và hoạt động của Ủy ban quốc gia tổ chức Hội nghị cấp cao
lần thứ 7
các nước có sử dụng tiếng Pháp tại Hà Nội vào năm 1997**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 147/TTg ngày 09 tháng 3 năm 1996 của Thủ tướng chính phủ thành lập Ủy ban quốc gia tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 7 các nước có sử dụng tiếng Pháp tại Hà Nội vào năm 1997;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban quốc gia và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban quốc gia tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 7 các nước có sử dụng tiếng Pháp tại Hà Nội vào năm 1997.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, các Ủy viên Ủy ban quốc gia tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 7 các nước có sử dụng tiếng Pháp tại Hà Nội vào năm 1997, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN QUỐC GIA TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CẤP CAO LẦN THỨ 7 CÁC NƯỚC CÓ SỬ DỤNG TIẾNG PHÁP TẠI HÀ NỘI VÀO NĂM 1997

(Ban hành kèm theo Quyết định số 176/TTg ngày 26/3/1996 của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1. Ủy ban quốc gia tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 7 các nước có sử dụng tiếng Pháp vào năm 1997 tại Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ủy ban Quốc gia) được thành lập theo quyết định số 147/TTg ngày 09/3/1996 là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành ở Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức và đoàn thể nhân dân (sau đây gọi tắt là các cơ quan) tham gia vào công tác chuẩn bị và tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 7 các nước có sử dụng tiếng Pháp (sau đây gọi tắt là HNCC7) tại Hà Nội tháng 11 năm 1997.

Điều 2. Ủy ban Quốc gia có các nhiệm vụ sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn bị và tổ chức thành công HNCC7.
2. Vạch kế hoạch tổng thể và thời gian biểu chung cho việc chuẩn bị và tổ chức HNCC7 trình Thủ tướng Chính phủ.
3. Phân công, chỉ đạo và tổ chức sự phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chương trình, kế hoạch đã được Ủy ban Quốc gia thông qua trong việc chuẩn bị và tổ chức HNCC7.
4. Tổng hợp, thẩm định và bổ sung các kiến nghị về chủ trương, kế hoạch của các cơ quan có liên quan trong việc chuẩn bị và tổ chức HNCC7 trình Thủ tướng Chính phủ.
5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, chuẩn bị các báo cáo định kỳ (hàng tháng, hàng quý, hàng năm) và đột xuất về tình hình chuẩn bị và tổ chức HNCC7 trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.
6. Trực tiếp chỉ đạo và điều phối các mặt công việc trong thời gian tiến hành HNCC7.
7. Thực hiện những nhiệm vụ liên quan khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 3. Quyền hạn của Ủy ban Quốc gia:

1. Yêu cầu các cơ quan cung cấp các số liệu, báo cáo các vấn đề và thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tới công việc chuẩn bị và tổ chức HNCC7.
2. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kế hoạch, chương trình chuẩn bị và tổ chức HNCC7.
3. Chỉ đạo việc quản lý và sử dụng ngân sách do Chính phủ phân bổ và các khoản tài trợ của các Chính phủ và các Tổ chức quốc tế dành cho Việt Nam chuẩn bị và tổ chức HNCC7.
4. Cùng các cơ quan liên quan điều động nhân sự và huy động phương tiện cần thiết cho việc chuẩn bị và tổ chức tốt HNCC7.

Điều 4. Tổ chức và chế độ làm việc của Ủy ban quốc gia:

1. Ủy ban quốc gia có một Chủ tịch là Phó Thủ tướng Chính phủ, hai Phó Chủ tịch, một Tổng thư ký và các ủy viên đại diện cho các cơ quan Chính phủ do Thủ tướng chỉ định, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Các thành viên chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ do Chủ tịch Ủy ban quốc gia phân công.
2. Ủy ban có Nhóm thường trực để bàn bạc, giải quyết những công việc đột xuất hoặc cần thiết giữa hai kỳ họp của Ủy ban. Nhóm thường trực gồm Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên của Văn phòng Chính phủ, Ủy viên của Bộ Ngoại giao.
3. Ủy ban quốc gia có một cơ quan thường trực do Tổng thư ký phụ trách đặt tại Văn phòng Chính phủ.
4. Chủ tịch Ủy ban quốc gia có trách nhiệm:

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ quyết định những chủ trương do Ủy ban đề xuất, giải quyết các kiến nghị của các cơ quan có liên quan tới công việc chuẩn bị và tổ chức HNCC7 phù hợp với các chủ trương của Chính phủ và Thủ tướng; quyết định việc phân công các cơ quan làm đầu mối tham gia chuẩn bị và tổ chức HNCC7.

Triệu tập và chủ trì các cuộc họp thường kỳ và bất thường của Ủy ban. Khi cần thiết triệu tập Thủ trưởng các cơ quan và cá nhân liên quan tham dự các cuộc họp của Ủy ban và có kết luận về các vấn đề đưa ra trong các kỳ họp của Ủy ban.

Phân công, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Ủy viên và Tổng thư ký.

Duyệt các chương trình, kế hoạch tổng thể, các kế hoạch sử dụng các khoản tài trợ phục vụ cho việc chuẩn bị và tổ chức HNCC7 theo đề nghị của Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan.

5. Các Phó chủ tịch Ủy ban có trách nhiệm:

Giúp Chủ tịch Ủy ban theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các mảng công việc lớn được phân công phụ trách.

Điều phối giữa các cơ quan liên quan từng mảng công việc lớn.

Thay mặt Chủ tịch điều hành các công việc của Ủy ban Quốc gia và chủ trì các cuộc họp của Ủy ban khi Chủ tịch đi vắng hoặc ủy nhiệm; thực hiện những nhiệm vụ khác do Chủ tịch giao

6. Tổng thư ký Ủy ban quốc gia có trách nhiệm:

Giúp Chủ tịch Ủy ban điều hành và xử lý các công việc thường ngày của Ủy ban; chuẩn bị các báo cáo định kỳ của Ủy ban trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; truyền đạt ý kiến chỉ đạo của chủ tịch Ủy ban tới các cơ quan; trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Cơ quan thường trực; báo cáo trực tiếp các công việc cho Chủ tịch Ủy ban khi Chủ tịch yêu cầu.

7. Các Ủy viên Ủy ban quốc gia có trách nhiệm:

Thực hiện những nhiệm vụ do Chủ tịch Ủy ban giao và định kỳ báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban; tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban và tham gia hiệu quả vào công tác chỉ đạo chung của Ủy ban, có thể mời các cơ quan liên quan họp bàn về các vấn đề liên quan tới việc thực hiện trách nhiệm của mình trong Ủy ban.

8. Ủy ban Quốc gia họp ít nhất 2 tháng một lần. Khi cần thiết Chủ tịch Ủy ban triệu tập cuộc họp bất thường.

Điều 5. Tiểu ban kỹ thuật (sau đây gọi tắt là Tiểu ban):

Giúp việc cho cơ quan thường trực là các tiểu ban kỹ thuật:

1. Đón tiếp, lễ tân, ăn ở, đi lại, sức khỏe, tham quan du lịch (gọi tắt là Đón tiếp).
2. Tổ chức Hội nghị và nội dung Hội nghị (gọi tắt là Tổ chức hội nghị).